

Số: 59/2023/QĐCNTTLH

Bảo Thắng, ngày 04 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM**  
**GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của:

Chị **Trịnh Thị H.**

Địa chỉ: **Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai;**

Anh **Bùi Văn Tâm**

Địa chỉ: **Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự gửi đến Tòa án ngày 30 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn” của chị **Trịnh Thị H1** và anh **Bùi Văn T;**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/11/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị **Trịnh Thị H** – Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: **Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

Anh **Bùi Văn T** – Sinh năm: 1984;

Địa chỉ: **Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

-Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Trịnh Thị H** và Anh **Bùi Văn T** đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, chị **H** và anh **T** thỏa thuận để chị **H** trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu **Bùi Bảo T1** - sinh ngày

26/9/2011 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh **T** có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.500.000/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh **Bùi Văn T** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về lệ phí: Anh **Bùi Văn T** và Chị **Trịnh Thị H** không phải chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- UBND TT Phố Lu;
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoàng Liên**